

Số: 63/TB-BVĐKKV

Cầu Ngang, ngày 18 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ
Về việc lựa chọn cơ sở lấy mẫu quan trắc môi trường
Để thực hiện giám sát môi trường năm 2025 - 2027

Kính gửi: **Quý công ty, đơn vị.**

Hiện nay, Bệnh viện có nhu cầu lựa chọn cơ sở có đủ pháp nhân để lấy mẫu quan trắc môi trường để có cơ sở báo cáo công tác bảo vệ môi trường của Bệnh viện về Sở Nông nghiệp và môi trường đúng quy định. Bệnh viện kính mời quý công ty quan tâm và đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp bảng báo giá vui lòng gửi bảng báo giá để Bệnh viện có cơ sở xây dựng giá dự toán gói thầu nêu trên.

I. Thông tin của đơn vị:

- Tên đơn vị: Bệnh viện đa khoa khu vực Cầu Ngang.
- Địa chỉ: Số 34, Đường Nguyễn Trí Tài, ấp Minh Thuận A, xã Cầu Ngang, Tỉnh Vĩnh Long.

II. Yêu cầu khác:

- Báo giá phải có ngày tháng cụ thể;
- Thời hạn hiệu lực của bảng báo giá tối thiểu là 90 ngày;
- Đơn giá ghi cụ thể mức % thuế GTGT;
- Báo giá phải có chữ ký của người đại diện hợp pháp và con dấu của công ty, tổ chức;
- Thời gian nhận bảng chào giá từ ngày 18/9/2025 đến ngày 29/9/2025;
- Nhận trực tiếp tại: Bệnh viện đa khoa khu vực Cầu Ngang, số 34, đường Nguyễn Trí Tài, ấp Minh Thuận A, xã Cầu Ngang, tỉnh Vĩnh Long;
- Nhận qua địa chỉ mail: bvdkkvcaungangmoithau@gmail.com;
- Mọi chi tiết xin liên hệ: CN. Võ Thị Minh Thư, số điện thoại: 0394772416.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCHC, VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thị Hạnh Dung

DANH MỤC

Các chỉ tiêu giám sát môi trường năm 2025-2027

(Kèm theo thông báo số: 63 / TB-BVĐKKV ngày 18.9.2025 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cầu Ngang)

STT	Tên công việc	ĐVT	Số lượng	Địa điểm lấy mẫu
A	Chỉ tiêu mẫu không khí xung quanh và tiếng ồn			
1	Bụi	Mẫu	12	- Điểm trung tâm trong khuôn viên BV: 4lần/năm (8 lần/2 năm); tháng 12/2025, 3/2026, 6/2026, 9/2026, 12/2026, 3/2027, 6/2027, 9/2027. - Cổng chính BV: 2lần/năm (4 lần/2 năm); tháng 3/2026, 9/2026;3/2027, 9/2027.
2	Tiếng ồn			
3	SO ₂			
4	NO ₂			
B	Chỉ tiêu nước mặt			
1	pH	Mẫu	4	Nước mặt tại con kênh thủy lợi cách vị trí xả thải khoảng 100m theo hướng dòng chảy: 2 lần/năm (4 lần/2 năm); tháng 3/2026, 9/2026, tháng 3/2027, 9/2027.
2	TSS			
3	BOD ₅			
4	NH ₄ ⁺ - N			
5	NO ₃ ⁻ -N			
6	PO ₄ ³⁻ -P			
7	Tổng Coliforms			
C	Chỉ tiêu mẫu nước thải			
1	pH	Mẫu	8	Nước thải đầu ra của hệ thống xử lý nước thải BV: 4lần/năm (8 lần/2 năm); tháng 12/2025, 3/2026, 6/2026, 9/2026;12/2026, 3/2027, 6/2027, 9/2027.
2	TSS			
3	BOD ₅			
4	COD			

5	NH ₄ ⁺ - N			
6	NO ₃ ⁻ -N			
7	PO ₄ ³⁻ -P			
8	H ₂ S			
9	Tổng Coliforms			
10	Dầu mỡ động thực vật			
11	Salmonella			
12	Shigella			
13	Vibrio cholera			
D	Chỉ tiêu giám sát hiệu lực bất hoại vi sinh của hệ thống khử trùng			
1	Geobacillus stearothermophilus	Mẫu	8	Thiết bị xử lý chất thải y tế lây nhiễm của BV: 4lần năm (8 lần/2 năm); tháng 12/2025, 3/2026, 6/2026, 9/2026, tháng 12/2026, 3/2027, 6/2027, 9/2027.
E	Lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường			
1	Báo cáo công tác bảo vệ môi trường	Lượt	2	Tháng 12/2025 và tháng 12/2026

